

Số: 445/2022/QĐST-HNGĐ

P, ngày 23 tháng 9 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 605/2022/TLST - HNGĐ ngày 07 tháng 9 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1/ Bà Trần Thị D, sinh năm 1975

Nơi cư trú: Tổ 01, phường YT, thành phố P, tỉnh Gia Lai

2/ Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1966

Nơi cư trú: Tổ 01, phường YT, thành phố P, tỉnh Gia Lai

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị D và ông Nguyễn Văn L kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã BH, thành phố P, tỉnh Gia Lai ngày 28 tháng 12 năm 1995.

Bà D và ông L đều nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài. Ông bà không còn yêu thương, quý trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau theo đúng tình nghĩa vợ chồng nên ông bà thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Bà Trần Thị D và ông Nguyễn Văn L có 02 (hai) con chung là Nguyễn Duy T1, sinh năm 1997 và Nguyễn Ngọc T2, sinh năm 2001.

Các con đã thành niên, có khả năng lao động, không bị mất năng lực hành vi dân sự nên bà D và ông L thống nhất không yêu cầu giải quyết.

[3] Về tài sản chung và nghĩa vụ chung: Bà Trần Thị D và ông Nguyễn Văn L tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết

[4] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 15 tháng 9 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 15 tháng 9 năm 2022, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Bà Trần Thị D và ông Nguyễn Văn L thuận tình ly hôn

Về con chung: Bà Trần Thị D và ông Nguyễn Văn L có 02 (hai) con chung là Nguyễn Duy T1, sinh năm 1997 và Nguyễn Ngọc T2, sinh năm 2001. Các con đã thành niên, có khả năng lao động, không bị mất năng lực hành vi dân sự nên bà D và ông L thống nhất không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung và nghĩa vụ chung: Bà Trần Thị D và ông Nguyễn Văn L không yêu cầu Tòa án giải quyết

2. Về lệ phí Tòa án:

Lệ phí việc hôn nhân gia đình **300.000 (ba trăm nghìn) đồng** bà Trần Thị D tự nguyện chịu nộp 150.000đồng và tự nguyện chịu thay ông Nguyễn Văn L 150.000đồng nhưng được trừ vào số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tạm ứng lệ phí bà D đã nộp theo biên lai thu tiền số 0002416 ngày 07 tháng 9 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố P, tỉnh Gia Lai. Bà Trần Thị D đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân thành phố P;
- Chi cục thi hành án dân sự thành phố P;
- Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai;
- UBND xã BH, thành phố P, tỉnh Gia Lai (Chứng nhận kết hôn số 103 ngày 28/12/1995);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Võ Thị Thanh Thúy